

I – Bài tập về đọc hiểu

Thầy Thành lên lớp

Thầy giáo Nguyễn Tất Thành bận bộ đồ dài trắng cổ đứng, đi guốc mộc, ôm cặp da bò màu vàng cam, bước khoan thai vào lớp. Thầy cầm phần viết lên bảng tên bài học lịch sử: Hùng Vương dựng nước, thời Hồng Bàng.

Thầy giảng:

- Hồng Bàng là thời kì mở đầu của mười tám đời vua Hùng. Công lớn nhất của các vua Hùng là dựng nước.

Một trò mạnh dạn hỏi thầy:

- Thưa thầy, con xin lỗi, sự tích Lạc Long Quân lấy nàng Âu Cơ đẻ một bọc trăm trứng, nở ra trăm con, một nửa theo cha xuống bể, một nửa theo mẹ lên ngàn, chuyện hoang đường ấy có ý nghĩa gì ạ?

Thầy Thành bước xuống bục, đi qua đi lại trước lớp, mắt mờ màng, giọng tha thiết:

- Sự tích một nửa theo cha xuống bể, một nửa theo mẹ lên ngàn, nói lên người Việt mình đã trải qua bao mưa nắng, người đi phương này, kẻ đi nơi kia để khai phá, mở mang bờ cõi, dựng xây đất nước. Nước Việt Nam ta được như ngày nay ta đừng quên công lao của bao đời đã đổ mồ hôi và máu ...

Cả lớp không một em nào động đậy, lắng hồn đón nhận từng lời thầy như đêm dày được ánh sáng soi vào.

Trống trường ra chơi điểm từng tiếng. Bóng nắng theo chân học trò chạy nhảy tung tăng trên sân trường.

(Theo Sơn Tùng)

Khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời đúng

Câu 1. Thầy Thành nói cho học sinh biết thời kì Hồng Bàng là thời kì nào của nước ta?

- a- Thời kì mở đầu của mười tám đời vua Hùng
- b- Thời kì kết thúc của mười tám đời vua Hùng
- c- Thời kì giữa của mười tám đời vua Hùng

Câu 2. Theo thầy Thành, ý nghĩa của sự tích Lạc Long Quân – Âu Cơ là gì?

- a- Con người Việt Nam trải bao mưa nắng, đi khắp nơi để khai sơn, lập địa, mở mang bờ cõi, xây dựng đất nước.
- b- Dân tộc Việt Nam luôn ghi nhớ công lao của bao đời đã đổ mồ hôi xương máu để xây dựng đất nước
- c- Cả hai ý trên

Câu 3. Hình ảnh nào cho thấy tác động của lời thầy Thành đến học sinh?

- a- Cả lớp trầm trồ xuýt xoa rồi thi nhau đặt tiếp câu hỏi
- b- Cả lớp không động đậy, lắng hồn đón nhận lời thầy như đêm dày được soi ánh sáng soi vào
- c- Từng bước chân học sinh nhảy nhót tung tăng trên sân trường

Câu 4. Câu chuyện Thầy Thành lên lớp muốn gửi đến chúng ta thông điệp gì?

- a- Tự hào về lịch sử dựng nước và giữ nước hào hùng của dân tộc Việt Nam, có ý thức xây dựng, bảo vệ đất nước.
- b- Nguyễn Tất Thành là một thầy giáo giỏi, được học sinh yêu quý, kính trọng.
- c- Mọi người dân Việt từ lâu đã có cùng một tổ tiên, nòi giống

II- Bài tập về Chính tả, Luyện từ và câu, Tập làm văn

Câu 1. Điền vào chỗ trống:

a) s hoặc x

Chiềuau khu vườn nhỏ

Vòm lá rung tiếng đàn

Ca...ĩ là chim ...ẻ

Khán giả là hoa vàng

Tất cả cùng hợp....ướng

Những lời ca reo vang.

(Theo Lê Minh Quốc)

b) iêc hoặc iêt

Hai thạch sùng gặp nhau

Lại chơi trò đuổi bắt

Miệng cứ kêu t.....t.....

Là đếm nhịp hai ba.

Cả hai vui đi ngửa

Ngoe nguẩy bụng trần nhà

Điều này chưa ai b.....

Gánh x.... đầy tài hoa.

(Theo Phùng Ngọc Hùng)

Câu 2. a) Gạch dưới các câu kể Ai làm gì? trong đoạn văn sau:

Buổi sáng, Bé dậy sớm, ngồi học bài. Dậy sớm học bài là một thói quen tốt. Nhưng phải cố gắng lắm mới có được thói quen ấy. Rét ghê. Thế mà Bé vùng dậy, chui ra khỏi cái chăn ấm. Bé ngồi học bài.

b) Gạch dưới bộ phận chủ ngữ trong mỗi câu sau:

(1) Những em bé quần áo đủ màu sắc đang nô đùa trên sân trường.

(2) Bàn tay mềm mại của Tấm rắc đều những hạt cơm quanh cá bóng.

Câu 3. a) Khoanh tròn từ có tiếng tài không cùng nghĩa với tiếng tài ở các từ còn lại trong mỗi dãy sau:

(1). Tài giỏi, tài ba, tài sản, tài đức, tài trí, tài nghệ, nhân tài, thiên tài, tài hoa, tài tử

(2). Tài chính, tài khoản, tài sản, tài hoa, gia tài, tài vụ, tiền tài, tài lộc

b) Chọn thành ngữ thích hợp trong ngoặc đơn điền vào từng chỗ trống trong câu:

(1) Không thể để những kẻ..... phạm tội tham nhũng mà sống ngang nhiên.

(2) Nguyễn Trãi là một nhà yêu nước thương dân tha thiết, một nhà bác học uyên thâm, có.....

(3) Dập dìu.....

Ngựa xe như nước, áo quần như nêm.

(Theo Nguyễn Du)

Câu 4. Viết đoạn văn mở bài theo kiểu gián tiếp và kết bài theo kiểu mở rộng cho bài văn tả một đồ chơi của em.

a) Đoạn mở bài:

.....

.....
.....

b) Đoạn kết bài:

.....
.....
.....

Đáp án:

Phần I

1. a

2. c

3. b

(4). a

Phần II-

Câu 1.

a)

Chiều sau khu vườn nhỏ

Vòm lá rung tiếng đàn

Ca sĩ là chim sẻ

Khán giả là hoa vàng

Tất cả cùng hợp xướng

Những lời ca reo vang

b)

Hai thạch sùng gặp nhau

Lại chơi trò đuổi bắt

Miệng cứ kêu tiếc tiếc

Là đêm nhịp hai ba.

Cả hai vui đi ngửa

Ngoe nguây bụng trần nhà

Điều này chưa ai biết

Gánh xiếc đây tài hoa.

Câu 2. a) Gạch dưới các câu: Buổi sáng, Bé dậy sớm, ngồi học bài. / Thế mà Bé vùng dậy, chui ra khỏi cái chăn ấm. Bé ngồi học bài.

b) Gạch dưới chủ ngữ: Những em bé quần áo đủ màu sắc đang nô đùa trên sân trường. / Bàn tay mềm mại của Tấm rắc đều những hạt cơm quanh cá bống.

Câu 3. a) (1) tài sản (2) tài hoa

b) (1) tài hèn đức mỏng (2) tài cao đức trọng (3) tài tử giai nhân

Câu 4. Tham khảo: Tả chú gấu bông

a) Mở bài gián tiếp:

Như tất cả mọi người ai cũng đều có sở thích riêng, ở nhà em cũng vậy. Bố em mê bóng đá, mẹ thì thích xem ti vi, anh em thì mê vi tính. Còn em lại thích một thứ đồ chơi mềm và rất dễ thương, đó là chú gấu bông. Em đã đặt tên cho chú là Tét-đi

(Phạm Thị Tuyết Như)

b) Kết bài mở rộng:

Mỗi khi em buồn, chỉ cần nhìn thấy chú mỉm cười, em lại cảm thấy trong người vui vẻ trở lại vì khuôn mặt của chú lúc nào cũng tươi tỉnh, miệng của chú cười mỉm như an ủi em: “Đừng buồn nữa chị ơi, chỉ cần mỉm cười lên là mọi chuyện sẽ tốt đẹp mà!”. Em rất yêu thương chú, coi chú như một người bạn tri ân, tri kỉ của em.

(Phạm Thị Tuyết Như)

